TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 523/2022/HC-PT
Ngày 20 tháng 7 năm 2022.
V/v: *"Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 557/2021/TLPT-HC ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại"*

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 852/2021/HC-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1042/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

1.1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 228 T, ấp T 1, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

1.2. Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 28/10 C 8, phường T, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Đỗ Toàn K, sinh năm 1975.(Theo văn bản ủy quyền ngày 10/11/2020).

Địa chỉ: 54/23A QT, phường T B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, xin xét xử vắng mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 01 đường L, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Bà Lê Thụy Mỵ C – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H (theo văn bản ủy quyền ngày 03/3/2022), có văn bản xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Võ Thị Thu T - Chuyên viên ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H, có mặt.

3. Người kháng cáo: Ông Đỗ Toàn K là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người khởi kiện ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H có ông Đỗ Toàn K làm đại diện trình bày:

Ngày 13/11/2018, ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H nhận được Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện H về việc thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường T. Theo Quyết định này, Nhà nước thu hồi của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H diện tích 75,8m^2 đất thuộc một phần các thửa đất số 237, 238 tờ bản đồ số 63 (theo tài liệu năm 2005) tại xã T, huyện H.

Ngày 09/4/2019, ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H nhận được Quyết định số 4413/QĐ- UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện H về bồi thường, trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ nâng cấp, mở rộng đường T (đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến Ngã Ba Bầu) huyện H với số tiền bồi thường, hỗ trợ là: 178.888.000 đồng. Ngày 20/6/2019, người khởi kiện nhận được thư mời số 463/TM-BBT ngày 17/6/2019 của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H và ngày 09/7/2019, vợ chồng ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H nhận được thư mời số 473/TM-BBT ngày 01/7/2019 của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H. Đến ngày 27/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Nhận thấy Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 ban hành không đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đất đai năm 2013, không có căn cứ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H, vi phạm khoản 2 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 vì biên bản làm việc ngày 21/6/2019 và biên bản làm việc ngày 09/7/2019 cùng tại UBND xã T không hợp pháp và không có căn cứ. Các biên bản làm việc thể hiện thành phần tham dự nhưng không thể hiện đơn vị, người chịu trách nhiệm chủ trì và thông qua những nội dung của buổi làm việc.

Ủy ban nhân dân xã T, huyện H căn cứ nội dung tại biên bản làm việc ngày 21/6/2019 và biên bản làm việc ngày 09/7/2019 ban hành văn bản số 1476/UBND ngày 27/8/2019 đề xuất ban hành quyết định cưỡng chế đối với Nguyễn Văn T - Lê Thị Ngọc H là không phản ánh đúng thực tế phát sinh, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện.

Do đó người khởi kiện yêu cầu: Hủy Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc cưỡng chế thu hồi đất. Rút yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện H về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để thục hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ nâng cấp, mở rộng đường T (đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến Ngã Ba Bầu) huyện H. Đồng thời đề nghị Tòa án xem xét tính hợp pháp và có căn cứ các văn bản sau: Biên bản làm việc ngày 21/6/2019 tại UBND xã T; Biên bản làm việc ngày 09/7/2019 tại UBND xã T; Văn bản số 1476/UBND ngày 27/8/2019 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H.

- Tại Công văn số 3610/UBND-BBT ngày 21/8/2020 Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H có văn bản trình bày ý kiến như sau:

Ngày 20/6/2016, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Thông báo thu hồi đất số 3247/TB-UBND để thực hiện Dự án sửa chữa, nâng cấp và mở rộng đường T, huyện H đối với trường hợp ông Nguyễn Văn T. Ngày 28/9/2018, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3289/QĐ-UBND về việc thu hồi đất cá nhân, hộ gia đình để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường Tổ Ký đối với trường hợp ông Nguyễn Văn T. Ngày 17/10/2018, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4413/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H.

Theo Biên bản điều tra hiện trạng ngày 29/3/2017 và bản vẽ xác định vị trí tại địa chỉ thu hồi đất, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện H ban hành quyết định 4413/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông, bà Lê Thị Ngọc H - Nguyễn Văn T, cụ thể: Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất: 178.888.000 đồng; Bồi thường, hỗ trợ về hoa màu: 750.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 179.638.000 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H sẽ được nhận hỗ trợ thêm 3.750.000 đồng nếu chấp hành tốt việc bàn giao mặt bằng.

Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện đã phối hợp Ủy ban nhân dân xã T phát hành thư mời làm việc với ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để vận động chấp hành quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng, cụ thể: Lần 1: Thư mời 463/TM-BBT ngày 17/6/2019, mời làm việc vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 21/6/2019 nhưng ông Nguyễn Văn T không đến dự, chỉ có bà Trà Thị Bé đến. Do bà Bé không có giấy ủy quyền nên Ủy ban nhân dân xã T chỉ thông tin cho bà Bé biết Ủy ban nhân dân xã sẽ tiếp tục mời làm việc lại và khi làm việc nếu ông Nguyễn Văn T vắng mặt thì người dự thay phải có giấy ủy quyền theo quy định; Lần 2: Thư mời 473/TM-BBT ngày 04/7/2019, mời làm việc lúc 15h30 ngày 09/7/2019 nhưng ông Nguyễn Văn T không đến dự.

Do đã mời làm việc và tiếp xúc vận động 02 lần không thành, căn cứ Điều 71 Luật Đất đai năm 2013, Ủy ban nhân dân xã T đã có văn bản số 1476/UBND ngày 27/8/2019 báo cáo kết quả vận động. Trên cơ sở đó, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng có văn bản số 600/BBT ngày 28/8/2019 chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H để tham mưu đề xuất ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất. Ngày 23/9/2019, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4302/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H là đúng trình tự thủ tục.

Sau đó ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H có gửi đơn yêu cầu xem xét lại Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND huyện. Ngày 11/10/2019, đại diện các đơn vị đã có buổi làm với với bà Vũ Thị Ngọc Vân (là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H). Tại buổi làm việc này, bà Vân khẳng định ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H đồng thuận bàn giao mặt bằng cho Nhà nước thi công dự án. Do đó Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND huyện đã không phải tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất.

Vì vậy Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 852/2021/HC-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 116, điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 157, 158, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H về việc yêu cầu hủy Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định đình chỉ việc giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4413/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H; về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 02/7/2021 ông Đỗ Toàn K đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H tuyên hủy Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện có ông Đỗ Toàn K đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H đề nghị bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của ông Đỗ Toàn K là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Đỗ Toàn K là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H làm trong thời hạn luật định, hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện có ông Đỗ Toàn K đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc cưỡng chế thu hồi đất. Tòa án sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các Điều 3, 30, 32 và khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[3.1] Xét thẩm quyền ban hành quyết định:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69 và khoản 3 Điều 71 của Luật Đất đai năm 2013.

[3.2] Xét trình tự, thủ tục và căn cứ ban hành quyết định:

Ngày 28/9/2018 Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 về việc thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình đối với hộ ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường T. Gia đình ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H không có khiếu nại gì đối với Quyết định thu hồi đất.

Ngày 17/10/2018, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4413/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê

Thị Ngọc H. Ngày 17/6/2019 và ngày 04/7/2019 Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện đã phối hợp Ủy ban nhân dân xã T phát hành thư mời (số 463/TM-BBT và 473/TM-BBT) làm việc với ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để vận động chấp hành quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng, nhưng ông Nguyễn Văn T không đến dự. Ủy ban nhân dân xã T có công văn số 1476/UBND Ngày 27/8/2019 báo cáo kết quả vận động bàn giao mặt bằng. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H là đúng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 4302/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất. Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H có đơn khiếu nại. Tuy nhiên, tại biên bản ngày 11/10/2019 người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H đồng ý bàn giao mặt bằng để thi công dự án. Sau đó có biên bản tiếp nhận, bàn giao mặt bằng để thi công ngày 11/10/2019. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H là có căn cứ.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Ngọc H có ông Đỗ Toàn K đại diện theo ủy quyền có đơn kháng cáo nhưng không xuất trình được chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm là phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các Quyết định khác của án sơ thẩm vềc đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4413/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường T (Đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến Ngã Ba Bầu) huyện H; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng Hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 852/2021/HC-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 116, điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 157, 158, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H về việc yêu cầu hủy Quyết định số:4302/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc cưỡng chế thu hồi đất.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí do ông Đỗ Toàn K đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001109 ngày 25/10/2021 của Cục Thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ.

4. Các Quyết định khác của án sơ thẩm về đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4413/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Ngọc H để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường T (Đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến Ngã Ba Bầu) huyện H; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)